

Bản án số: 121/2017/HSST
Ngày: 17/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Toàn.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Hà.
2. Ông Nguyễn Văn Thiện.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Hải Chiêu - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Vũ Xuân Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 17/11/2017, tại hội trường Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 93/2017/HSST ngày 04/10/2017; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/QĐXX-ST ngày 10/10/2017 đối với các bị cáo

1. Tạ Tuấn A; Tên gọi khác: Không; sinh 02/10/1997.

Nơi cư trú: xóm Thanh Xuyên 4, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên.

Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Học sinh; tiền án, tiền sự: Không.

Không xác định được bố mẹ đẻ của bị cáo; bị cáo có bố mẹ nuôi là ông Tạ Văn Bệ và bà Trần Thị Thành; chưa có vợ con.

Hiện bị cáo tại ngoại, không bị giam giữ ngày nào. Có mặt.

2. Trần Duy Nhật A; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1995.

Nơi cư trú: xóm Thanh Xuyên 5, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên.

Dân tộc: kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Trần Duy Thái và bà Nguyễn Thị Luyện; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; chưa có vợ con.

Hiện bị cáo tại ngoại, không bị giam giữ ngày nào. Có mặt.

3. Đặng Văn H; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1992.

Nơi cư trú: xóm Thanh Hoa, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên.

Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Đặng Văn Ới (đã chết) và bà Vũ Thị Hoa; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ Trần Thị Lâm, sinh năm 1994; vợ chồng có 02 con chung, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016.

Bị cáo hiện tại ngoại, trước đó bị giam giữ từ ngày 27/7/2017 đến ngày 22/09/2017. Có mặt.

*** Nguyên đơn dân sự:** Công ty Cổ phần quốc tế D&S; Địa chỉ: 73 Tô Hiến Thành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Văn Hồ, sinh năm 1980; chức vụ: Trưởng ban quản lý dự án khu du lịch sinh thái cao cấp Trinh Nữ, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Có đơn xin xét xử vắng mặt

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Ngô Công Tr; sinh năm 1982; Trú quán: xóm Tân Thành, xã Đông Cao, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Có đơn xin xét xử vắng mặt

2. Anh Nguyễn Văn D; sinh năm 1985; Trú quán: xóm Núi 1, xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Có đơn xin xét xử vắng mặt

*** Người làm chứng:** Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1972; trú quán: xóm Thanh Xuyên 5, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 26/5/2017, Trần Duy Nhật A và Tạ Tuấn A đi xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu sơn đen – bạc, Biển kiểm soát 20M7-0443(xe mang tên bà Trần Thị L mẹ của Trần Duy Nhật A) đến khu vực xóm Trại, xã Tân Hương, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên chơi. Khi đi qua khu sinh thái của Công ty Cổ phần thương mại quốc tế D&S, Tuấn A thấy một số phòng hát trong các nhà Rông của Công ty vẫn đang có khách hát và nhân viên phục vụ nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Tuấn A nói với Nhật A “Đi ra đằng sau khu sinh thái đợi khách và nhân viên về hết rồi trèo vào trộm cắp tài sản trong phòng hát”, Nhật A đồng ý. Sau đó cả hai đi xe mô tô ra khu vực đằng sau khu sinh thái đỗ xe sát tường rào của Công ty. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày thấy mọi người đã về hết, Tuấn A trèo qua tường rào vào bên trong khuôn viên khu sinh thái và đi đến nhà Rông số 2 để mở cửa phòng nhưng không mở được. Tuấn A trèo tường rào ra ngoài nói với Nhật A “Không mở được về nhà lấy xà beng”, sau đó cả hai điều khiển xe mô tô đi về đến gần ngõ nhà Tuấn A lấy một chiếc xà beng ở bụi cỏ do Tuấn A để từ trước rồi tiếp tục quay lại khu sinh thái

của Công ty để trộm cắp tài sản. Tuấn A trèo vào bên trong khu sinh thái và đi đến nhà Rông số 2 dùng chiếc xà beng cạy cửa phòng, khi cửa phòng bật ra Tuấn A mang chiếc xà beng giấu ở bụi cây gần bờ tường rào và gọi Nhật A trèo vào bên trong cùng lấy trộm tài sản. Khi cả hai vào bên trong phòng hát nhà Rông số 2 thì Tuấn A tháo chiếc ti vi nhãn hiệu TCL màn hình 42 inch màu đen treo trên tường ra rồi cùng Nhật A khiêng ra để ở gần bờ tường rào. Sau đó, cả hai quay lại phòng hát lấy chiếc đầu loa trầm nhãn hiệu Martin model M1800 màu đen mang ra vị trí để chiếc ti vi. Tuấn A và Nhật A cùng nhau dùng xe mô tô chở lần lượt chiếc đầu loa trầm và ti vi mang về khu vườn nhà Đặng Văn H ở xóm Thanh Hoa, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên cất giấu rồi ngủ lại nhà Hồng.

Khoảng 07 giờ ngày 27/5/2017, Hồng về nhà thấy trong vườn có chiếc ti vi và đầu loa trầm nên gọi Tuấn Anh và Nhật Anh dậy hỏi, Tuấn A và Nhật A nói với H là do trộm cắp được ở khu sinh thái của Công ty Cổ phần thương mại quốc tế D&S ở xóm Trại, xã Tân Hương và bàn bạc với nhau mang đi bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 08 giờ cùng ngày, Tuấn A và H mang chiếc ti vi đến bán cho anh Nguyễn Văn D (sinh năm 1985; trú tại xóm Núi 1, xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên) được 2.000.000đ. Sau đó, Tuấn A, Nhật A đưa cho H 200.000đồng, số còn lại cả ba mua đồ ăn và tiêu xài cá nhân hết.

Khoảng 13 giờ ngày 28/5/2017, H mượn chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 20M7-0443 của Nhật A đi đến nhà anh Ngô Công Tr (sinh năm 1982; trú tại xóm Tân Thành, xã Đông Cao, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên) để hỏi anh Tr có mua chiếc đầu loa trầm không, sau đó H dẫn anh Tr về nhà mình xem chiếc loa trầm. Tại đây, H và Tuấn A đã thống nhất thỏa thuận bán cho anh Tr chiếc đầu loa trầm với giá 2.000.000đ, sau đó anh Tr đưa tiền cho Tuấn A, Tuấn A cầm tiền đưa cho Nhật A và Nhật A đưa lại cho H 100.000đ, số tiền còn lại Tuấn A và Nhật A tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 27/5/2017, Công ty Cổ phần thương mại quốc tế D&S phát hiện bị mất tài sản nên đã trình báo cơ quan Công an thị xã Phổ Yên đề nghị giải quyết. Cơ quan điều tra đã triệu tập các đối tượng Trần Duy Nhật A, Tạ Tuấn A và Đặng Văn H đến làm việc và tại cơ quan điều tra các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận định giá số 19/KLĐG ngày 01/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng thị xã Phổ Yên kết luận: 01 ti vi nhãn hiệu TCL màn hình 42 inch, màu đen và 01 đầu loa trầm Martin model M1800 màu đen do các bị cáo Tạ Tuấn A và Trần Duy Nhật A trộm cắp của Công ty Cổ phần thương mại quốc tế D&S có tổng trị giá 7.800.000đ (*Bảy triệu tám trăm nghìn đồng*), tại thời điểm định giá.

Cơ quan điều tra đã thu hồi trả lại cho Công ty Cổ phần thương mại quốc tế D&S quản lý sử dụng. Công ty không đề nghị gì thêm về phần dân sự đối với các bị cáo.

Ngoài ra trong quá trình điều tra đối với Ngô Công Tr, và Nguyễn Văn D là những người mua Tivi và Loa trầm do các bị cáo trộm cắp, nhưng khi mua Tr, D không biết tài sản trên do các bị cáo trộm cắp mà có. Do đó không xử lý. Quá

trình điều tra Ngô Công Tr đã được gia đình các bị cáo bồi thường số tiền 2.000.000đồng; Nguyễn Văn D không đề nghị các bị cáo hoàn trả lại số tiền anh đã bỏ ra mua tài sản của các bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu sơn đen – bạc, Biển kiểm soát 20M7-0443 mà Cơ quan điều tra đã thu giữ là tài sản của bà Nguyễn Thị L (mẹ đẻ của Nhật A), khi Nhật A mượn chiếc xe trên của bà L không nói mục đích để sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Luyện quản lý, sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 95/KSĐT- TA, ngày 02/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên đã truy tố: các bị cáo Tạ Tuấn A và Trần Duy Nhật A theo khoản 1 Điều 138 BLHS; truy tố bị cáo Đặng Văn H về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 250 BLHS.

Tại cơ quan điều tra và trước phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự là ông Dương Văn Hồ vắng mặt, nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Trong đơn ông Hồ xác định Công ty đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Ngô Công Trg và anh Nguyễn Văn D đều vắng mặt, nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Trong đơn anh Tr xác định đã được các bị cáo Tuấn A, Nhật A hoàn trả số tiền 2.000.000đ và không có yêu cầu bồi thường gì thêm; đối với Nguyễn Văn D không yêu cầu các bị cáo hoàn trả số tiền 2.000.000đ mà anh đã bỏ ra mua chiếc loa trầm của các bị cáo.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, g, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 53; Điều 60 BLHS phạt các bị cáo:

+ Tạ Tuấn A từ **9 - 12** tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách **18 - 24** tháng.

+ Trần Duy Nhật A từ **9 - 12** tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách **18 - 24** tháng.

* Áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm g, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 60 BLHS, xử phạt Đặng Văn H **9 - 12** tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách **18 - 24** tháng.

Giao các bị cáo cho UBND xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

* Hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có nghề nghiệp, nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho 3 bị cáo.

* Vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại màu nâu, dài 74cm, một đầu dẹt bản rộng 3,8cm, một đầu tù đường kính 3cm.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà Nước 01 điện thoại Viettel màu tím than (2 Sim) thu giữ của Tạ Tuấn A và 01 điện thoại Iphone 6 màu trắng, bị vỡ màn hình của Trần Duy Nhật A do liên quan đến hành vi phạm tội.

Các bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận các bị cáo thừa nhận việc truy tố và xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói cuối cùng của các bị cáo hứa sửa chữa và xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường và lời khai của người bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra vụ án về thời gian, địa điểm, loại tài sản chiếm đoạt và tang vật thu giữ.

Như vậy Hội đồng xét xử đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 23 giờ 30 ngày 26/5/2017 tại khu vực xóm Trại, xã Tân Hương, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, lợi dụng đêm tối và sơ hở của chủ sở hữu, Tạ Tuấn A và Trần Duy Nhật A đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 ti vi nhãn hiệu TCL màn hình 41 inch, màu đen và 01 đầu loa trầm Martin model M1800 màu đen có tổng trị giá 7.800.000đ (*Bảy triệu tám trăm nghìn đồng*) của Công ty Cổ phần thương mại quốc tế D&S. Sau đó, Tuấn A và Nhật A mang số tài sản trộm cắp được về nhà Đặng Văn Hồng ở xóm Thanh Hoa, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên cất giấu và cùng nhau bán chiếc ti vi cho Nguyễn Văn D với giá 2.000.000đ, bán chiếc đầu loa trầm cho Ngô Công Trang với giá 2.000.000đ.

Đặng Văn H không được hứa hẹn trước nhưng Hồng biết rõ các tài trên do Tạ Tuấn A và Trần Duy Nhật A trộm cắp mà có nhưng do hám lợi H đã cùng các bị cáo mang tài sản đi bán và được chia 100.000đ, số tiền còn lại các bị cáo cùng nhau tiêu sài cá nhân hết.

Hành vi, ý thức của các bị cáo Tạ Tuấn A, Trần Duy Nhật A đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS; hành vi của Đặng Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 138 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”.

Nội dung khoản 1 Điều 250 BLHS quy định như sau:

“1. Người nào không hứa hẹn trước mà ... tiêu thụ tài sản biết rõ là tài sản do người khác phạm tội mà có, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ ba triệu đồng đến ba mươi triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản hoặc một trong hai hình phạt này”.

[3] Xét tính chất vụ án thấy: Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, rất táo bạo và liều lĩnh, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của Doanh nghiệp được pháp luật bảo vệ. Hành vi của Đặng Văn H biết rõ tài sản do các bị cáo phạm tội mà có nhưng do háo lợi bị cáo cùng các bị cáo mang đi tiêu thụ tài sản nhằm mục đích kiếm lời. Hành vi của các bị cáo gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến tâm lý các doanh nghiệp đầu tư trên địa bàn. Do đó cần xử lý bằng pháp luật hình sự để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò của các bị cáo thấy rằng: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều thống nhất cao khi thực hiện tội phạm. Tạ Tuấn A là người rủ rê, lôi kéo Trần Duy Nhật A; Trần Duy Nhật A tham gia một cách tích cực và là người có phương tiện nên hai bị cáo có vai trò ngang nhau trong vụ án.

[5] Về nhân thân: Các bị cáo tuổi đời còn rất trẻ, chưa có tiền án, tiền sự, nhưng do đua đòi ham chơi muốn kiếm tiền một cách bất chính nên đã lao vào con đường phạm tội. Do vậy cần có mức án nghiêm khắc để cải tạo giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Các bị cáo Tuấn Anh, Nhật Anh, Hồng đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thành khẩn

khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt và tiêu thụ không lớn, đã được thu hồi ngay trả cho người bị hại nên các bị cáo đều được hưởng chung tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 BLHS. Bị cáo Tuấn A, Nhật A đã bồi thường cho anh Trang số tiền 2.000.000đ khắc phục hậu quả do đó 2 bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 BLHS. Các bị cáo Tuấn A, Nhật A, H đều có đơn xin cải tạo tại địa phương, được chính quyền địa phương xác nhận và bảo lãnh nên cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 BLHS; ngoài ra bị cáo Tạ Tuấn A còn có bố đẻ là ông Tạ Văn B là người có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

[7] Nhận định của HĐXX khi lượng hình: Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân các bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, tính chất mức độ hành vi phạm tội không lớn. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy có đủ điều kiện chấp nhận lời thỉnh cầu của bị cáo, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, áp dụng Điều 60 BLHS, cho các bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Mức án Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo Tạ Tuấn A, Trần Duy Nhật A, Đặng Văn H là phù hợp được chấp nhận.

Riêng mức án đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo Đặng Văn H có phần hơi nghiêm khắc so với tính chất và mức độ hành vi của bị cáo, bị cáo H chỉ hưởng lợi 100.000đ. Do vậy Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét cho bị cáo khi lượng hình.

[8] *Hình phạt bổ sung*: Các bị cáo hiện không nghề nghiệp, không có thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho 3 bị cáo.

[9] *Trách nhiệm dân sự*:

+ Cơ quan điều tra đã trả lại 01 tivi nhãn hiệu TCL màn hình 41 inch, màu đen và 01 đầu loa trầm Martin model M1800 màu đen cho Công ty Công ty Cổ phần thương mại quốc tế D&S. Công ty không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

+ Đối với số tiền 2.000.000đ mà anh Ngô Công Trang đã bỏ ra mua chiếc màn hình tivi . Các bị cáo Tạ Tuấn A, Trần Duy Nhật A đã hoàn trả cho anh Trang số tiền trên, anh Trang không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

+ Đối với số tiền 2.000.000đ mà anh Nguyễn Văn D đã bỏ ra mua chiếc đầu loa trầm Martin model M1800 của các bị cáo. Quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt anh D xác định không yêu cầu các bị cáo hoàn trả số tiền trên, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[10] Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại màu nâu, dài 74cm, một đầu dẹt bản rộng 3,8cm, một đầu tù đường kính 3cm.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà Nước 01 điện thoại Viettel màu tím than (2 Sim) thu giữ của Tạ Tuấn A và 01 điện thoại Iphone 6 màu trắng, bị vỡ màn hình của Trần Duy Nhật A do liên quan đến hành vi phạm tội.

- Truy thu số tiền 2.000.000đồng thu lời bất chính các bị cáo hưởng lợi khi bán chiếc nhãn hiệu TCL màn hình 42 inch, màu đen cho Nguyễn Văn D. Cụ thể theo phần các bị cáo hưởng lợi Tạ Tuấn A 950.000đồng; Trần Duy Nhật A 950.000đồng; Đặng Văn H 100.000đồng.

Các bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định.

Các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này còn có Ngô Công Trang, Nguyễn Văn D là người mua các tài sản do các bị cáo trộm cắp nhưng khi mua các anh Tr, D không biết tài sản trên do phạm tội mà có. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Tr, D là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Tạ Tuấn A, Trần Duy Nhật A phạm tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo Đặng Văn H phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

1. Hình phạt chính:

* Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, g, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 53; Điều 60 BLHS, xử phạt:

- Tạ Tuấn A **9** (chín) tháng tù cho hưởng án treo, **18** (mười tám) tháng thử thách, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Trần Duy Nhật A **9** (chín) tháng tù cho hưởng án treo, **18** (mười tám) tháng thử thách, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

* Áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm g, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 60 BLHS, xử phạt: Đặng Văn H **6** (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, **12** (mười hai) tháng thử thách, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Tạ Tuấn A, Trần Duy Nhật A, Đặng Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo Điều 69 Luật thi hành án hình sự

2. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Tạ Tuấn A, Trần Duy Nhật A, Đặng Văn H.

3. Trách nhiệm dân sự:

+ Ghi nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại 01 tivi nhãn hiệu TCL màn hình 42 inch, màu đen và 01 đầu loa trầm Martin model M1800 màu đen cho Công ty Công ty Cổ phần thương mại quốc tế D&S. Đại diện Công ty không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

+ Ghi nhận việc các bị cáo Tạ Tuấn A, Trần Duy Nhật A đã hoàn trả cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Ngô Công Tr số tiền 2.000.000đồng, anh Tr không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

+ Đối với số tiền 2.000.000đ mà anh Nguyễn Văn D đã bỏ ra mua chiếc đầu loa trầm Martin model M1800 của các bị cáo. Quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt anh D xác định không yêu cầu các bị cáo hoàn trả số tiền trên, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

4. Vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS.

+ Truy thu số tiền 2.000.000đ do thu lời bất chính của các bị cáo để nộp ngân sách nhà nước, cụ thể: Tạ Tuấn A số tiền là 950.000đ; Trần Duy Nhật A số tiền là: 950.000đ; Đặng Văn H số tiền là: 100.000đ.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà Nước: 01 điện thoại di động Viettel màu tím than, đã qua sử dụng cũ (2 Sim), số Imel 1: 351580073099489; Imel 2: 351580073099497 và 01 điện thoại di động Iphone 6 màu trắng đã qua sử dụng cũ, bị vỡ màn hình, số Imel:359239068165050.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại màu nâu, dài 74cm, một đầu dẹt bản rộng 3,8cm, một đầu tù đường kính 3cm.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên lập ngày 10/10/2017).

5. Án phí: Căn cứ điều 99 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Tạ Tuấn A, Trần Duy Nhật A, Đặng Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nguyên đơn dân sự, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Thái Nguyên
- VKS tỉnh TN
- Sở Tư Pháp TN
- VKS thị xã Phổ Yên
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên
- Công an thị xã Phổ Yên
- Bị cáo
- Người bị hại
- Nguyên đơn dân sự
- Người có QL&NVLQ
- Lưu, lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Mạnh Toàn